

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và phê duyệt thuyết minh dự án khoa học công nghệ “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nhân giống, trồng và chế biến một số sản phẩm từ cây xạ đen (*Ehretia Asperula*) tại các vùng miền núi tỉnh Nghệ An”

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 2907/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện năm 2021 (đợt 2) và năm 2022 (đợt 1);

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 916/TTr-SKHCHN ngày 13/9/2022 về việc phê duyệt thuyết minh, tổ chức và cá nhân trúng tuyển chủ trì thực hiện dự án Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thuyết minh Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nhân giống, trồng và chế biến một số sản phẩm từ cây xạ đen (*Ehretia Asperula*) tại các vùng miền núi tỉnh Nghệ An”, với nội dung chính sau:

1. Mục tiêu

a. Mục tiêu chung: Xây dựng được mô hình nhân giống, trồng và chế biến một số sản phẩm từ cây xạ đen góp phần bảo tồn và phát triển cây xạ đen trên địa bàn các vùng miền núi tỉnh Nghệ An.

b. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng mô hình nhân giống quy mô 20.000 cây giống/năm, trong thời gian thực hiện dự án sản xuất được 20.000 cây giống đạt tiêu chuẩn xuất vườn.

- Xây dựng thành công mô hình trình diễn trồng cây xạ đen dưới tán rừng và mô hình trồng thuần theo hướng GACP, tổng quy mô 03ha (02 ha trồng thuần và 01 ha trồng xen).

- Xây dựng thành công mô hình sơ chế bảo quản và chế biến các sản phẩm từ cây xạ đen, trong đó sản xuất được 1.000 lọ cao dược liệu xạ đen (quy cách 100ml/lọ); 2.000 hộp trà túi lọc từ lá cây xạ đen (quy cách: 20 túi/hộp x 2-3 g/túi).

2. Nội dung thực hiện

- Điều tra, khảo sát, lựa chọn địa điểm và hộ dân thực hiện dự án.
- Tổng hợp, biên soạn các quy trình kỹ thuật sản xuất giống, trồng và sơ chế biến các sản phẩm từ cây Xạ đen.

- Đào tạo cán bộ kỹ thuật, tập huấn nông dân.

- Xây dựng các mô hình sản xuất giống, trồng thử nghiệm và sơ chế biến các sản phẩm từ cây xạ đen:

+ Mô hình sản xuất giống cây Xạ đen: Quy mô công suất đạt 20.000 cây giống/năm, sản lượng 20.000 cây giống đạt tiêu chuẩn.

+ Mô hình trồng thử nghiệm cây Xạ đen: Quy mô 03 ha (02 ha trồng thuần và 01 ha trồng xen dưới tán rừng).

+ Mô hình sơ chế, bảo quản và chế biến các sản phẩm từ cây Xạ đen: Quy mô 1.000 lọ cao dược liệu xạ đen (quy cách 100ml/lọ); 2.000 hộp Trà túi lọc từ lá cây xạ đen (quy cách: 20 túi/hộp x 2-3 g/túi).

- Hội thảo khoa học đánh giá kết quả dự án và bàn giải pháp mở rộng mô hình.

3. Sản phẩm của dự án

- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện dự án.

- 03 Quy trình kỹ thuật về nhân giống; trồng, chăm sóc; sơ chế và chế biến các sản phẩm từ cây Xạ đen phù hợp với điều kiện Nghệ An.

- Mô hình vườn ươm sản xuất giống cây Xạ đen công suất đạt 20.000 cây giống/năm, trong thời gian thực hiện dự án sản xuất được trên 20.000 cây giống đạt tiêu chuẩn.

- Mô hình trồng cây đen, quy mô 03 ha (02 ha trồng thuần và 01 ha trồng xen dưới tán rừng) sinh trưởng phát triển tốt, đảm bảo cung cấp nguyên liệu đầu vào cho mô hình chế biến.

- Mô hình sơ chế, bảo quản và chế biến xạ đen quy mô sản xuất 1000 lọ cao dược liệu xạ đen (100ml/lọ); 3.000 hộp trà túi lọc từ lá cây xạ đen (20 túi/hộp x 2-3 g/túi)

- 01 - 02 bài báo phản ánh kết quả nghiên cứu, triển khai thực hiện dự án trên Tạp chí Khoa học và Công nghệ hoặc các Báo, tạp chí chuyên ngành.

4. Thời gian thực hiện dự án: 30 tháng kể từ khi ký hợp đồng thực hiện.

5. Kinh phí thực hiện dự án:

Tổng kinh phí thực hiện dự án 1.842.856.000 đồng (Một tỷ tám trăm bốn mươi hai triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng), trong đó:

- Kinh phí Ngân sách Sự nghiệp Khoa học Công nghệ hỗ trợ: 920.000.000 đồng (Chín trăm hai mươi triệu đồng chẵn)

- Kinh phí đối ứng: 922.856.000 đồng (Chín trăm hai mươi hai triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

6. Tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ

- Tổ chức chủ trì thực hiện dự án: Trung tâm Ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ tỉnh Nghệ An

- Cá nhân chủ nhiệm dự án: Thạc sỹ Trần Tuấn Thi - Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ vùng dân tộc thiểu số Nghệ An - Ban Dân tộc tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ký hợp đồng thực hiện dự án “Ứng dụng tiên bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nhân giống, trồng và chế biến một số sản phẩm từ cây xạ đen (*Ehretia Asperula*) tại các vùng miền núi tỉnh Nghệ An” với Cơ quan chủ trì thực hiện và Chủ nhiệm dự án theo đúng quy định hiện hành.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì quản lý, hướng dẫn và đánh giá kết quả thực hiện dự án; Phối hợp với tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện lập kế hoạch chuyển giao kết quả dự án cho Ban Dân tộc (đơn vị đề xuất đặt hàng).

Cơ quan chủ trì thực hiện và Chủ nhiệm dự án chịu trách nhiệm thực hiện dự án đúng tiến độ, đúng nội dung phê duyệt tại Quyết định này và các văn bản hướng dẫn, quy định có liên quan.

Ban Dân tộc có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện dự án; Tổ chức tiếp nhận và chịu trách nhiệm chỉ đạo ứng dụng và nhân rộng kết quả nghiên cứu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Ban Dân tộc; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Tổ chức chủ trì thực hiện dự án, Chủ nhiệm dự án, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PVP VX UBND tỉnh;
- CV: KGVX (Toàn)
- Lưu: VT - UB

Phong

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Bùi Đình Long